

Lâm Đồng: ỨNG DỤNG KH&CN VÀO PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU THEO TIÊU CHUẨN GACP-WHO

ThS Võ Thị Hảo

Giám đốc Sở KH&CN Lâm Đồng

Lâm Đồng được đánh giá là địa phương có nhiều tiềm năng trong phát triển dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa, tuy nhiên những năm qua tiềm năng này chưa được khai thác hiệu quả. Để phát huy những lợi thế vốn có của địa phương và từng bước phát triển chuỗi giá trị dược liệu, Công ty Cổ phần sản xuất dược liệu Lâm Đồng đã thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu cây Đan sâm và Đương quy Nhật Bản tại Lâm Đồng làm nguyên liệu sản xuất thuốc và thực phẩm chức năng”. Những kết quả đạt được bước đầu của dự án là rất đáng khích lệ, đã mang lại hiệu quả thiết thực cho địa phương.

Nhu cầu sử dụng Đan sâm và Đương quy Nhật Bản ngày càng cao

Đan sâm và Đương quy Nhật Bản có nguồn gốc từ Trung Quốc và Nhật Bản. Các nghiên cứu cho thấy, Đan sâm có tác dụng rất mạnh trong việc lưu thông mạch máu, chống ngưng tụ tiểu cầu, loại trừ gốc oxy tự do... Do vậy, dược liệu này được sử dụng trong nhiều bài thuốc đông y với vai trò chính như Thiên sứ hộ tâm, An cung ngưng huyết... Từ nguồn dược liệu Đan sâm đã có hàng trăm chủng loại thuốc được đưa vào sử dụng, trong đó có cả dạng thuốc tiêm, viên xông van tim, giãn tim... Bên cạnh đó, việc sử dụng rộng rãi các sản phẩm hòa tan trong nước của Đan sâm những năm gần đây đã làm gia tăng đáng kể nhu cầu về loại dược liệu này. Thống kê cho thấy, năm 2002 nhu cầu dược liệu Đan sâm trên thế giới là 10.000

tấn/năm, nhu cầu này tăng lên 13.000 tấn/năm vào năm 2006 và hiện tại là khoảng 20.000 tấn/năm. Có tới 80% công ty dược và bệnh viện y học ở Trung Quốc có nhu cầu về dược liệu Đan sâm.

Đương quy là một vị thuốc quý quen thuộc, góp mặt trong nhiều bài thuốc cổ truyền. Đương quy không chỉ giúp bổ máu, hoạt huyết, tác dụng chống viêm, giảm đau mà còn có tác dụng nhuận tràng, chữa táo bón tốt... Nhiều sản phẩm từ Đương quy được sản xuất và bán trên thị trường như Now foods, Nature's way, viên nén, trà, dịch chiết Dong quai... Đặc biệt, với sự phát triển của KH&CN, Đương quy đã được đưa vào ứng dụng rộng rãi trong lĩnh vực dược phẩm và chăm sóc sức khỏe..., do vậy nhu cầu về loại dược liệu này trên thế giới là rất cao.

Tại Việt Nam, Đan sâm và Đương quy Nhật Bản là 2 cây thuốc thuộc Danh mục cây dược liệu ưu tiên phát triển của Bộ Y tế, tuy nhiên việc phát triển các vùng nguyên liệu chuyên canh về 2 loại cây này chưa được như kỳ vọng. Hiện nay nguồn dược liệu Đan sâm và Đương quy Nhật Bản sử dụng cho y học cổ truyền ở nước ta chủ yếu được nhập từ nước ngoài.

Phát triển chuỗi giá trị dược liệu từ dự án nông thôn miền núi

Theo quy hoạch phát triển vùng trồng dược liệu ở Việt Nam, Lâm Đồng là một trong những tỉnh được xác định có nhiều tiềm năng để phát triển vùng sản xuất dược liệu theo hướng hàng hóa nhờ điều kiện tự nhiên thuận lợi. Tuy nhiên, hiện tại trên địa bàn tỉnh mới chỉ có một số cây dược



Mô hình sản xuất giống Đường quy Nhật Bản.

liệu (Đảng sâm, Ngưu tất, Bạch chỉ, Đan sâm, Đường quy Nhật Bản...) được trồng ở quy mô hộ gia đình do thiếu nguồn giống chất lượng; kỹ thuật canh tác, thu hái, sơ chế còn lạc hậu. Bên cạnh đó, tỉnh chưa có hệ thống thu mua, chưa có doanh nghiệp làm đầu tàu ký kết bao tiêu sản phẩm cho người dân cũng như chưa có nhà máy chế biến, tách chiết dược liệu...

Để góp phần khai thác tiềm năng, lợi thế vốn có, từng bước hình thành vùng sản xuất hàng hóa dược liệu tập trung có hiệu quả kinh tế cao theo tiêu chuẩn thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc (GACP-WHO)..., Công ty Cổ phần sản xuất dược liệu Lâm Đồng đã đề xuất và được phê duyệt thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu cây Đan sâm và Đường quy Nhật Bản tại Lâm Đồng làm nguyên liệu sản xuất thuốc và thực phẩm chức năng” (thuộc Chương trình hỗ trợ ứng

dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025 do Bộ KH&CN quản lý). Dự án được thực hiện với mục tiêu ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất giống, trồng trọt, thu hoạch và sơ chế dược liệu Đan sâm và Đường quy Nhật Bản theo tiêu chuẩn GACP-WHO nhằm tạo ra các sản phẩm dược liệu sạch phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập cho người dân, góp phần xóa đói giảm nghèo cho người dân vùng cao tại tỉnh Lâm Đồng.

Triển khai nội dung được phê duyệt, cơ quan chủ trì dự án đã phối hợp với cơ quan chuyển giao công nghệ (Viện Dược liệu) trong việc đào tạo kỹ thuật viên nhằm tạo được một đội ngũ cán bộ nòng cốt cho việc tiếp nhận và ứng dụng các quy trình công nghệ mới vào sản xuất tại địa phương. Mặt khác, cơ quan chủ trì đã cộng tác với cơ quan

chuyển giao công nghệ và chính quyền địa phương tập huấn cho hàng trăm hộ dân tham gia trồng dược liệu về kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch... Bên cạnh đó, để hình thành một chuỗi giá trị về cây dược liệu khép kín, cơ quan chủ trì dự án đã đầu tư xây dựng hệ thống sân phơi, hệ thống rửa và sấy dược liệu, kho bảo quản và chế biến hiện đại.

Trên cơ sở các quy trình kỹ thuật được chuyển giao, dự án đã xây dựng thành công vườn ươm sản xuất giống và mô hình nhà lưới nhân giống Đan sâm và Đường quy Nhật Bản với diện tích hàng nghìn mét vuông, đảm bảo cây giống sinh trưởng tốt, không bị sâu bệnh... Từ nguồn giống sản xuất được, dự án đã tiến hành xây dựng mô hình trồng thâm canh cây Đan sâm và Đường quy Nhật Bản tại xã Tà Nung (Đà Lạt) và Đam Rông (Lạc Dương) với diện tích 4 ha (Tà Nung 3 ha, Đam Rông 1 ha). Các mô hình thâm canh này đảm bảo mục tiêu đề ra về năng suất (11-12 tấn tươi, tương đương 3 tấn khô/ha) và chất lượng sản phẩm (đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam 4). Các sản phẩm dược liệu sản xuất ra được cơ quan chủ trì dự án và Trung tâm Chuyển giao KH&CN và phát triển dược liệu (Viện Dược liệu) cam kết bao tiêu hết sản phẩm với giá thu mua bằng hoặc cao hơn giá thị trường. Theo tính toán, với giá thu mua hiện tại, lợi nhuận từ mô hình trồng thâm canh Đan sâm và Đường quy của dự án đạt 120-170 triệu đồng/ha. So với trồng cà phê (lợi nhuận khoảng 60 triệu đồng/ha), việc phát triển mô hình trồng dược liệu Đan sâm và Đường quy Nhật Bản thâm canh theo hướng sản xuất hàng hóa có sức hút rất lớn.

Ngoài hiệu quả về mặt kinh tế, thành công của dự án là mô



Mô hình thâm canh Đan sâm.

hình mẫu để nhân rộng ra các địa phương khác trong tỉnh, đồng thời là cơ sở đánh giá, chuyển đổi một phần diện tích trồng cà phê đang có nguy cơ suy thoái, kém chất lượng và hiệu quả kinh tế

thấp trên địa bàn tỉnh sang trồng cây dược liệu cho giá trị kinh tế cao hơn, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, giúp khai thác hiệu quả những tiềm năng và lợi thế sẵn

có. Bên cạnh đó, phát triển mô hình dược liệu “sạch” còn giúp cho thị trường dược liệu trong nước ổn định, tránh lệ thuộc vào thị trường bên ngoài; giảm thiểu những tác động xấu đến môi trường do hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón... Hy vọng trong thời gian tới, mô hình sẽ tiếp tục được nhân rộng và mang lại lợi nhuận nhiều hơn nữa cho người trồng dược liệu, tạo ra những sản phẩm dược liệu có chất lượng cao phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu. Thành công của dự án cho thấy sự đóng góp hiệu quả của Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số

Sửa đổi Giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý Mèo Vạc cho sản phẩm mật ong

Mật ong bạc hà Mèo Vạc của tỉnh Hà Giang được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý ngày 1/3/2013. Sản phẩm mật ong bạc hà này khác biệt với hầu hết các loại mật ong khác ở Việt Nam, tuy nhiên những công bố về chất lượng của mật ong bạc hà Mèo Vạc theo Quyết định của Cục Sở hữu trí tuệ mới chỉ được xây dựng dựa trên Tiêu chuẩn quốc gia chung cho các loại mật ong mà chưa đề cập đến khả năng kháng khuẩn và chống oxy hóa của sản phẩm đặc sản này.

Nhằm bổ sung chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm mật ong bạc hà Mèo Vạc, ngày 17/10/2018 Sở KH&CN Hà Giang đã đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét sửa đổi Giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý đã được cấp cho sản phẩm



mật ong. Trên cơ sở đề nghị của Sở KH&CN Hà Giang, ngày 7/11/2018 Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định số 4089/QĐ-SHTT về việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm mật ong bạc hà Mèo Vạc. Theo Quyết định này, chỉ tiêu chất lượng của mật ong bạc hà Mèo Vạc đã được bổ sung chỉ tiêu kháng khuẩn và chống oxy hóa. Cụ thể, hàm lượng chất kháng khuẩn Glyoxal đạt 3,27-

3,91 mg/kg; Methylglyoxal 2,31-2,58 mg/kg; hàm lượng 9 chất oxy hóa (Gallic axit, Coumaric axit, Ferrulic axit, Quercetin, Caffeic axit, Catechin, Luteolin, DL3-Phenyllactic axit, Kaempferol) 0,47-2,48 mg/kg; khả năng chống oxy hóa tổng số Fe^{2+} 55,23-263,89 mg/kg... Việc bổ sung tiêu chí chất lượng của mật ong bạc hà Mèo Vạc không chỉ giúp giá trị đặc thù của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý được nâng cao, gìn giữ được danh tiếng của sản phẩm mà còn giúp tổ chức quản lý và người tiêu dùng có thêm thuận lợi trong việc truy xuất nguồn gốc của sản phẩm đặc sản vùng cao nguyên đá Đồng Văn

Tin và ảnh: VD

Đắc Lắc ứng dụng KH&CN nuôi thâm canh bò thịt quy mô nông hộ

Nhằm phát triển chăn nuôi bò thịt, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, cải thiện đời sống cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững, Bộ KH&CN đã phê duyệt thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình thâm canh bò thịt quy mô nông hộ góp phần phát triển kinh tế cho huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk” (thuộc Chương trình nông thôn miền núi giai đoạn 2016-2025).

Để hoàn thành mục tiêu đặt ra, dự án sẽ đẩy mạnh ứng dụng KH&CN vào xây dựng mô hình lai giống bò thịt theo hướng nâng cao năng suất và chất lượng trong vùng dự án tại huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk; xây dựng mô hình trồng, chế biến và sử dụng cây thức ăn có năng suất cao, chất lượng tốt vào hệ thống sản xuất bò thịt của nông dân vùng dự án; xây dựng mô hình nuôi vỗ béo bò thịt tại địa phương ở các lứa tuổi khác nhau. Đặc biệt, nhằm tạo được một đội ngũ cán bộ nòng cốt cho việc tiếp nhận và ứng dụng quy trình công nghệ vào sản xuất tại địa phương, dự án đặt mục tiêu đào tạo 10 kỹ



thuật viên và tập huấn cho 300 lượt người dân về kỹ thuật chăn nuôi bò thịt, trồng và sơ chế nguồn thức ăn... ✍

Tin và ảnh: TH

Tăng cường khai thác chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Buôn Ma Thuột

Trong khuôn khổ Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020, Bộ Khoa học và Công nghệ đã phê duyệt thực hiện dự án “Sửa đổi, mở rộng phạm vi bảo hộ và hỗ trợ hoàn thiện hệ thống quản lý chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Buôn Ma

Thuột” (mã số SHTT.TW.33-2019). Dự án do Trung tâm Phát triển nông thôn, Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển nông nghiệp nông thôn chủ trì.

Cà phê Buôn Ma Thuột được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý năm 2005. Sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý Buôn Ma Thuột là cà phê nhân, có màu xanh xám, xanh lục hoặc xám lục nhạt, khi rang đến độ chín thích hợp, cà phê có hương thơm đặc trưng, vị đắng dịu, nhẹ, không chát... Dự án SHTT.TW.33-2019 được thực hiện từ tháng 1/2019-12/2020 với mục tiêu mở rộng phạm vi bảo hộ, sửa đổi hồ sơ pháp lý và hệ thống công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý tương ứng phù hợp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh sản phẩm; tăng cường hiệu quả việc kiểm soát nguồn gốc và chất lượng cà phê mang chỉ dẫn địa lý Buôn Ma Thuột ✍

Tin và ảnh: CT



Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi

Ngày 23/11/2018 tại tỉnh Bến Tre, Văn phòng Chương trình nông thôn miền núi phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Bến Tre đã tổ chức khóa đào tạo “Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và tổ chức triển khai các dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi giai đoạn 2017-2020”. Khóa đào tạo thu hút sự tham gia của hàng trăm học viên đại diện các Sở KH&CN, doanh nghiệp... đến từ các tỉnh phía Nam.

Khóa đào tạo được thực hiện trong khuôn khổ nhiệm vụ “Đào



tạo, bồi dưỡng triển khai dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi giai đoạn 2017-2020” do Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt ngày 29/3/2017. Nhiệm vụ hướng tới mục tiêu sẽ đào tạo khoảng 1.600 đến 1.800 học viên cho 63 tỉnh, thành phố trong cả

nước. Để thực hiện mục tiêu này, Văn phòng Chương trình nông thôn miền núi dự kiến triển khai từ 6 đến 8 lớp đào tạo trong 2 năm 2018 và 2019. Tại khóa đào tạo, các học viên đã được nghe các chuyên gia của Bộ Khoa học và Công nghệ chia sẻ về phương pháp xác định nội dung dự án triển khai; phương thức tổ chức, quản lý, điều hành thực hiện dự án; phương pháp duy trì, nhân rộng kết quả dự án... ✍

Tin và ảnh: **VD**

Hơn 850 Giấy chứng nhận bảo hộ dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý được cấp cho các sản phẩm nông nghiệp

Trong khuôn khổ Chương trình phát triển tài sản trí tuệ, ngày 23/11/2018, Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp đã tổ chức Hội thảo “Kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm nông nghiệp được bảo hộ quyền SHTT”.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Phó Cục trưởng Cục SHTT Phan Ngân Sơn cho biết, việc bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù đã và đang góp phần tích cực thúc đẩy phát triển nền kinh tế, nâng cao năng lực, vị thế của các địa phương và doanh nghiệp, giúp tạo ra các sản phẩm có giá trị thương hiệu lớn, có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường trong và ngoài nước. Tuy nhiên, người tiêu dùng ngày càng đòi hỏi, yêu cầu khắt khe hơn đối với các sản phẩm, hàng hóa, đặc biệt là những sản phẩm có ảnh hưởng

trực tiếp đến đời sống, sức khỏe của nhân dân như nông sản, thực phẩm. Do đó, bảo hộ SHTT, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và truy xuất nguồn gốc hàng hóa dần trở thành tiêu chuẩn quan trọng trong sản xuất, kinh doanh.

Tại Việt Nam, việc sử dụng tem truy xuất nguồn gốc và bảo hộ dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý cho sản phẩm nông nghiệp ngày càng trở nên phổ biến. Theo thống kê của Cục SHTT, tính đến 15/10/2018 cả nước có 852 giấy chứng nhận được cấp cho nông sản gắn với dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý. Tuy nhiên, quá trình thực hiện còn gặp một số khó khăn, vướng mắc như chính sách, thể chế trong kiểm soát chỉ dẫn địa lý chưa có khuôn mẫu chung; mô hình kiểm soát chưa rõ ràng, cụ thể... Tại Hội thảo, các đại biểu đã cùng nhau trao đổi về kinh nghiệm, giải pháp liên kết, nâng cao hiệu quả việc bảo hộ SHTT



cho các sản phẩm nông nghiệp đặc thù của địa phương và quốc gia; công cụ, giải pháp hỗ trợ kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm nông nghiệp; vấn đề xác thực và đầy đủ thông tin của tem truy xuất đang xuất hiện trên thị trường... Trong đó nhấn mạnh vai trò và sự cần thiết của việc kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm nông nghiệp đối với hàng hóa nội địa và xuất khẩu; các giải pháp chống hàng giả, ứng dụng công nghệ 4.0 phục vụ việc truy xuất nguồn gốc nông sản... ✍

Tin và ảnh: **CM**